BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

1. **Thông tin chung**
	1. Tên môn học bằng tiếng Việt: Kế toán quốc tế 2

Mã môn học: ACCO1346

* 1. Tên môn học bằng tiếng Anh: International Accounting 2
	2. Phương thức giảng dạy:

☒ FTF ☐ Online ☐ Blended

* 1. Ngôn ngữ giảng dạy:

☐ Tiếng Việt ☐ Tiếng Anh ☒ Cả hai

* 1. Kỹ năng kiến ​​thức:

☐ Giáo dục đại cương ☒ Kiến thức chuyên ngành

☐ Cơ sở kiến ​​thức ☐ Kiến thức bổ sung

☐ Kiến thức ngành ☐ Đồ án / Khóa luận tốt nghiệp

* 1. Tín chỉ

| **Tổng cộng** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Tự học** |
| --- | --- | --- | --- |
| 3 | 2 | 1 | 5 |

1. **Thông tin môn học**
	1. Môn học điều kiện

| **Số** | **Môn học điều kiện** | **Mã môn học** |
| --- | --- | --- |
| 1. | Môn học tiên quyết |  |
|  | KẾ TOÁN QUỐC TẾ 1 | ACCO3317 |
| 2. | Môn học trước |  |
|  | KẾ TOÁN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ 2 | ACCO2304 |
| 3. | Môn học song hành |  |
|  | N / A |  |

* 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

| **Mục tiêu môn học** | **Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học** |
| --- | --- |
| CO1. Giải thích các khái niệm và nguyên tắc cơ bản của Khung khái niệm IASB. | CLO1:  | Mô tả mục đích và đối tượng sử dụng báo cáo tài chính theo Khung khái niệm của IASB. |
| CLO2:  | Mô tả và giải thích các đặc điểm định tính của thông tin tài chính hữu ích. |
| CLO3: | Giải thích sự khác biệt giữa duy trì vốn tài chính và duy trì vốn vật chất. |
| CO2. Giải thích cấu trúc của báo cáo tài chính theo yêu cầu của IAS 1. | CLO4:  | Giải thích cấu trúc và nội dung của báo cáo tài chính. |
| CLO5:  | Giải trình các yêu cầu trong việc lập báo cáo tình hình tài chính, báo cáo tổng hợp thu nhập, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. |
| CO3. Áp dụng phương pháp kế toán đối với tổn thất tài sản theo yêu cầu của IAS 36. | CLO6:  | Giải thích các thuật ngữ kế toán liên quan đến sự suy giảm tài sản. |
| CLO7:  | Áp dụng cách xử lý kế toán đối với tổn thất tài sản. |
| CLO8:  | Liệt kê các yêu cầu đối với việc tiết lộ tổn thất do tổn thất của tài sản. |
| CO4. Áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu để đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh. | CLO9:  | Phân biệt giữa công ty liên kết và công ty liên doanh. |
| CLO10:  | Áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu trong ghi nhận khoản đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh. |
| CLO11:  | Áp dụng nguyên tắc ghi nhận góp vốn đầu tư vào hoạt động chung. |
| CLO12:  | Nêu các yêu cầu về công bố thông tin đầu tư vào công ty liên kết và công ty liên doanh. |
| CO5. Áp dụng các nguyên tắc trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất. | CLO13:  | Giải thích các nguyên tắc kết hợp kinh doanh theo IFRSs. |
| CLO14:  | Lập báo cáo tài chính hợp nhất. |
| CO6. Có khả năng làm việc độc lập. | CLO15:  | Hoàn thành các nhiệm vụ được giao kịp thời và hiệu quả. |
| CLO16:  | Tích cực tham gia các cuộc thảo luận gợi ý. |

* 1. Đánh giá môn học

| **Các yếu tố đánh giá** | **Hình thức Đánh giá** | **Thời gian** | **CĐR môn học** | **Tỷ lệ** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| A1. Đánh giá quy trình | A.1.1 Thảo luận | Trong suốt môn học | Tất cả CLO | 5% |
| A.1.2 Loại câu hỏi trắc nghiệm | 10% |
| A.1.3 Bài tập thực hành | Sau chương 2, 4, 5 và 7 | CLO10CLO11CLO14 | 15% |
| Tổng cộng |  |  | 30% |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A.2.1 Kiểm tra giữa kỳ: (dạng câu hỏi trắc nghiệm)  | Sau chương 4 | CLO1-CLO10CLO12 | 20% |
| Tổng cộng |  |  | 20% |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A.3.1 Bài kiểm tra cuối học kỳ: (câu hỏi trắc nghiệm + câu hỏi tự luận) | Vào cuối môn học | Tất cả CLO | 50% |
| Tổng cộng |  |  | 50% |
| Tổng cộng |  |  | 100% |  |

* 1. Lịch trình giảng dạy:

| **Buổi** | **Nội dung** | **CLO** | **Hoạt động dạy và học** | **Đánh giá** | **Tài liệu môn học** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Chương 1. Khuôn khổ Khái niệm về Lập Báo cáo Báo cáo Tài chính | CLO1 | Lý thuyết cho Chương 1 | A.1.2 | [1] |
| 1.1. Phạm vi và mục đích của Khung khái niệm | CLO2 | Câu hỏi trắc nghiệm [TN01] | Khung khái niệm [2] |
| 1.2 Mục tiêu của báo cáo tài chính | CLO15 |   | chương 2 |
| 1.3 Người sử dụng báo cáo tài chính |   |   |   |
| 1.4 Giả định cơ bản |   |   |   |
| 2 | Chương 1: (Tiếp) | CLO2 |   | A.1.1 | [1] |
| 1.5 Đặc điểm định tính của thông tin tài chính | CLO3 | Lý thuyết cho Chương 1 | A.1.2 | Khung khái niệm [2] |
| 1.6 Các yếu tố trên báo cáo tài chính | CLO15 | Dạng câu hỏi trắc nghiệm [TN02] |   | Chap 2,25 |
| 1.7 Duy trì vốn tài chính và duy trì vốn vật chất | CLO16 | Thảo luận [TL01] |   |   |
| 1.8 Giá trị hợp lý |   |   |   |   |
| 3 | Chương 2: Trình bày  | CLO4 | Lý thuyết cho Chương 2 | A.1.2 | [1] |
| Báo cáo tài chính | CLO5 | Câu hỏi trắc nghiệm [TN03] | IAS 1 |
| 2.1 Bộ báo cáo tài chính hoàn chỉnh | CLO15 |   | [2] |
| 2.2 IAS 1 |   |   | Chương 3 |
| 2.3 Báo cáo lãi hoặc lỗ và các khoản thu nhập tổng hợp khác |   |   |   |
| 2.4 Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu |   |   |   |
| 2.5 Báo cáo tình hình tài chính |   |   |   |
| 2.6 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ |   |   |   |
| 2.7 Thuyết minh báo cáo tài chính |   |   |   |
| 4 | Bài tập thực hành |   | Bài tập thực hành |   |   |
| [TH01] |
| 5 | Chương 3: Suy giảm tài sản | CLO6 | Lý thuyết cho Chương 3 | A.1.1 | [1] |
| 3.1 Suy giảm tài sản trong kế toán | CLO16 | Thảo luận [TL02] | IAS 36 |
| 3.2 Số tiền có thể thu hồi |   |   | [2] |
| 3.3 Xác định đơn vị tạo tiền |   |   | Chương 13 |
| 6 | Chương 3: (Tiếp) | CLO7 |   | A.1.2 | [1] |
| 3.4 Phân bổ tổn thất tài sản | CLO8 |   | IAS 36 |
| 3.5 Đảo ngược sự suy giảm tài sản | CLO15 |   | [2] |
| 3.6 Tiết lộ về sự suy giảm tài sản |   |   | Chương 13 |
| 7 | Chương 4: Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh | CLO9 | Lý thuyết cho Chương 4 | A.1.2 | [1] |
| 4.1 Liên kết và Liên doanh | CLO10 | Dạng câu hỏi trắc nghiệm [TN05] | IAS 28, IFRS 12 |
| 4.2 Phương pháp vốn chủ sở hữu | CLO12 |   | [2] |
| 4.3 Quy trình áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu | CLO15 |   | Chương 14 |
| 4.4 Ví dụ trong việc áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu |   |   |   |
| 4.5 Công bố khoản đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh. |   |   |   |
| 8 | Bài tập thực hành | CLO10 | Bài tập thực hành | A.1.3 |   |
| CLO15 | [TH02] |
| 9 | Ôn tập + Kiểm tra giữa kỳ |   | Ôn tập + Kiểm tra giữa kỳ | A.2.1 |   |
| 10 | Chương 5: Hợp tác kinh doanh và liên doanh | CLO9 | Lý thuyết cho Chương 5 | A.1.2 | [1] |
| 5.1 Liên doanh | CLO11 | Câu hỏi trắc nghiệm [TN06] | IFRS 11 |
| 5.2 Hoạt động chung | CLO15 |   | IFRS 12 |
| 5.3 Phương pháp kế toán các khoản đóng góp |   |   | [2] |
| 5.4 Ví dụ về đầu tư vào Hoạt động chung |   |   | Chương 14 |
| 11 | Bài tập thực hành | CLO11 CLO15 | Bài tập thực hành | A.1.3 |   |
| [TH03] |
| 12 | Chương 6: Kết hợp kinh doanh | CLO13 | Lý thuyết cho Chương 5 | A.1.2 | [1] |
| 6.1 Kết hợp kinh doanh | CLO15 | Câu hỏi trắc nghiệm [TN07] | IFRS 3 |
| 6.2 Lợi thế thương mại |   |   | IFRS 10 |
| 6.3 Xác định lợi thế thương mại |   |   | [2] |
| 6.4 Lợi ích không kiểm soát |   |   | Chương 15 |
| 13 | Chương 7: Báo cáo tài chính hợp nhất | CLO13 | Lý thuyết cho Chương 7 | A.1.3 | [1] |
| 7.1 Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày mua | CLO14 | Câu hỏi trắc nghiệm [TN08] | IFRS 3 |
| 7.2 Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất cho các kỳ kế toán tiếp theo | CLO15 |   | IFRS 10 |
| 7.3 Báo cáo thu nhập toàn diện hợp nhất |   |   | [2] |
| 7.4 Mua vào đầu kỳ kế toán |   |   | Chương 15 |
| 7.5 Mua lại từng phần trong năm |   |   |   |
| 14 | Bài tập thực hành | CLO14 | Bài tập thực hành |   |   |
| CLO15 | [TH04] |

5. Quy định môn học

- Quy định về các bài tập đánh giá:

o Học sinh có nghĩa vụ hoàn thành và nộp bài tập trong khung thời gian quy định.

- Quy định chuyên cần:

o Trong trường hợp vắng mặt quá 20% số ngày chuyên cần trở lên, học sinh không được tham gia đánh giá cuối kỳ.

- Nội quy trong lớp:

o Tích cực tham gia thảo luận trong lớp và hoàn thành các hoạt động học tập khác được giao.

o Cố gắng đọc trước tài liệu cần thiết trước khi đến lớp.

o Hoàn thành bài tập về nhà bắt buộc

| **TRƯỞNG KHOA****TS,. Thụy Hồ Hữu** |  | **THIẾT KẾ BỞI****ThS. Vương Minh Phạm** |
| --- | --- | --- |